

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN M'DRĂK
HTX KDDV ĐIỆN - NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 07/ TB - HTX

M'Drăk, ngày 27 tháng 04 năm 2020

THÔNG BÁO

"Về việc hỗ trợ giảm giá điện, giảm tiền điện cho khách hàng
sử dụng điện bị ảnh hưởng covid-19"

UBND HUYỆN M'DRĂK

ĐẾN Số.....
Ngày..... 28/4
Chuyển.....
Ưu hồ sơ.....

Kính gửi: Khách hàng sử dụng điện sinh hoạt trên địa bàn Huyện M'Drăk.

Căn cứ Quyết định 28/2014/QĐ - TTg ngày 07 tháng 04 năm 2014 của Thủ tướng chính phủ Quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện.

Căn cứ Quyết định số 24/2017/QĐ - TTg ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ chế điều chỉnh mức giá bán lẻ điện bình quân.

Căn cứ Thông tư số 16/2014/TT - BCT ngày 29 tháng 5 năm 2014 của Bộ công thương Quy định về thực hiện giá bán điện.

Căn cứ Quyết định số 648/QĐ-BCT ngày 20/03/2019 của Bộ Công Thương về điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân và quy định giá bán điện, thời gian áp dụng từ ngày 20/03/2019.

Căn cứ công văn 2698/BCT-ĐTĐL ngày 16 tháng 04 năm 2020 về việc hỗ trợ giảm giá điện, giảm tiền điện cho khách hàng sử dụng điện bị ảnh hưởng covid-19.

Nay HTX KDDV Điện - Nước thông báo đến khách hàng sử dụng điện trên địa bàn huyện M'Drăk thuộc Hợp tác xã kinh doanh dịch vụ Điện - Nước đang quản lý được biết và thực hiện theo giá điều tiết giảm do ảnh hưởng covid-19 của Bộ Công Thương quy định về giá bán điện (có phụ lục kèm theo)

Rất mong khách hàng sử dụng điện quan tâm hợp tác với Hợp tác xã để thực hiện.

Nơi nhận

- Như trên.
- UBND huyện (báo cáo)
- Lưu HTX

GIÁM ĐỐC



Lê Văn Trung

PHỤ LỤC
BIỂU GIÁ BÁN LẺ ĐIỆN.

“Áp dụng giá bán điện điều tiết giảm từ ngày 02/04/2020 đến ngày 02/7/2020 theo Công văn Số:2698/BCT-ĐTĐL ngày 16/04/2020 của Bộ Công Thương”.

TT	Đối tượng áp dụng	Mức giá điện chưa thuế (VAT)	Mức giá điện điều tiết giảm chưa thuế (VAT)	Ghi chú
I	Giá bán lẻ điện sinh hoạt			
01	- Bậc 1: Cho kWh từ 0-50	1.678	1.510	
02	- Bậc 2: Cho kWh từ 51-100	1.734	1.561	
03	- Bậc 3: Cho kWh từ 101-200	2.014	1.813	
04	- Bậc 4: Cho kWh từ 201-300	2.536	2.282	
05	- Bậc 5: Cho kWh từ 301-400	2.834	2.834	
06	- Bậc 6: Cho kWh từ 401-trở lên	2.927	2.927	
II	Giá bán lẻ điện cho sản xuất	1.685	1.517	
III	Giá bán lẻ điện cho khối hành chính sự nghiệp.			
01	Bệnh viện, Nhà trẻ, Mẫu giáo, Trường phổ thông	1.771	1.594	
02	Chiếu sáng công cộng, đơn vị hành chính sự nghiệp	1.902	1.712	
IV	Giá bán lẻ điện cho kinh doanh dịch vụ	2.666	2.399	